TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2026/QĐ-TA	*Thái Nguyên, ngày 20 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Trần Thị Minh H

- Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2026, tại Hội trường Toà án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 65/QĐ-TA ngày 03 tháng 7 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Hữu T; sinh ngày 13 tháng 01 năm 1995

Đăng ký HKTT: Tổ I, phường T, thành phố H; đăng ký tạm trú: Tổ I, phường Q, tỉnh Thái Nguyên;

Chỗ ở hiện nay: Lang thang không có nơi cư trú ổn định

CCCD: 046095014148

Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 09/12.

Con ông: Nguyễn Hữu D (đã chết) và con bà Vũ Thị N (sinh năm 1967); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Được giao cho Cơ sở Cai nghiện ma tuý số 1 tỉnh Thái Nguyên quản lý từ ngày 20/06/2026 đến nay. (Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Phạm Thế A, chức vụ: Trưởng Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên.

Người được ủy quyền:Ông Ngô Hoàng Đ, chức vụ: Cán bộ công an phường P, tỉnh Thái Nguyên (Giấy ủy quyền số 1766/ GUQ- CAP- ngày 20/7/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ đề nghị, tại bản tường trình, biên bản lấy lời khai và tại phiên họp, Nguyễn Hữu T xác định: Bản thân Thiện là người nghiện ma túy từ năm 2023 đến nay chưa bỏ được, loại ma túy sử dụng là H1, hình thức sử dụng là tiêm chích. Lần gần đây nhất là ngày 18/6/2026, T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý tại khu sau bến xe khách trung tâm Thái Nguyên.

Ngày 18/6/2026 Công an phường P phát hiện và đã mời lên trụ sở làm việc và phối hợp cùng Trạm y tế phường P, tỉnh Thái Nguyên kiểm tra chất ma tuý trong cơ thể của T, kết quả Dương tính MOP. Ngày 20/06/2026 công an phường P đã lập hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường P ngày 20/6/2026 xác định T nghiện ma túy nhóm O (H). Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý, Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên đã thông báo, giải thích cho T về đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại Điều 28 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Hết thời hạn đăng ký (*5 ngày làm việc*), T không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Do T là đối tượng lang thang không có nơi cư trú ổn định nên ngày 26/6/2026 Trưởng Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Nguyễn Hữu T, đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Công văn số 2120/ĐN - CAP ngày 30/06//2026 của Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T.

Tại bản tường trình, biên bản lấy lời khai Nguyễn Hữu T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2023 đến nay chưa bỏ được ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng ma túy là tiêm chích, mỗi tuần sử dụng bốn lần, lần gần đây nhất là ngày 18/06/2026.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm, đề nghị Toà án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma tuý số 1 - tỉnh Thái Nguyên đối với Nguyễn Hữu T với thời gian 24 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên: Quá trình giải quyết Tòa án đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ quốc hội và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem

xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 6; các Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 21, 22 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2025; Căn cứ khoản 1 Điều 3; các Điều 20, 21, 23, 30 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC. Khoản 1 Điều 28, Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy; Điều 29, điểm a khoản 1, khoản 3, 4 Điều 35 và Điều 56 Luật Phòng chống ma túy năm 2025; Thông tư 03 ngày 01/03/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Thái Nguyên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T thời hạn 24 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị Nguyễn Hữu T: Việc cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là hoàn toàn đúng. Bản thân Thiện là người nghiện ma túy từ năm 2023 đến nay nhưng chưa cai nghiện được, quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, T đã được thông báo về việc lập hồ sơ và đọc hồ sơ. Thiện nhất trí và xin Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời gian ngắn nhất.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có tại hồ sơ đề nghị và ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, lập hồ sơ và Kiểm sát viên tham gia phiên họp thấy rằng:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung; Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

Về thời hiệu: Ngày 18/06/2026 Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Trạm y tế phường P thực hiện kiểm tra chất ma túy đối với Nguyễn Hữu T kết quả kiểm tra dương tính đối với chất ma túy. T xác định lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 18/06/2026. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Trưởng Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên đối với Nguyễn Hữu T vẫn

trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, ý kiến của Kiểm sát viên, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhận thấy:

Nguyễn Hữu T là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là tiêm chích. Bản thân Thiện là người nghiện ma túy từ năm 2023 đến nay nhưng chưa cai nghiện được, lần sử dụng ma tuý gần đây nhất là ngày 18/6/2026

Ngày 18/6/2026 Công an phường P phối hợp cùng Trạm y tế phường P kiểm tra chất ma tuý trong cơ thể đối với T, kết quả T dương tính với ma túy loại MOP.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 20/6/2026 của Trạm y tế phường P xác định Nguyễn Hữu T có nghiện ma tuý. Hết thời hạn 05 ngày làm việc, T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 26/6/2026 Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với T,

Tại phiếu trả lời xác minh số 1203/PTLXM-CAP ngày 26/6/2026 của Công an phường T – Công an thành phố H xác định chỗ ở hiện nay của T ”Lang thang không có nơi cư trú ổn định” nên ngày 30/6/2026 Trưởng công an phường P, tỉnh Thái Nguyên lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Như vậy, đã đủ căn cứ để xác định Nguyễn Hữu T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo điểm a khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống ma túy năm 2025. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu T là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh

hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước ta, nên cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với T.

Trong quá trình lập hồ sơ T đã tự nguyện khai báo, nhận thức được hành vi vi phạm của mình là vi phạm pháp luật. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T một thời gian nhất định để T được chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, lao động, học tập trở thành người có ích cho xã hội. Đề nghị của Trưởng Công an phường P và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 7, Điều 8, Điều 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Khoản 1 Điều 3, các Điều 23, 30, 31, 32 và Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung.

- Điều 29, điểm a khoản 1, 3, 4 Điều 35, Điều 37 và Điều 56 Luật Phòng chống ma túy năm 2025;

- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1995; Nơi ĐKHKTT: Tổ I, phường X, thành phố H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày 20/6/2026.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở Cai nghiện ma tuý số 1 tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Tổ E, phường Q, tỉnh Thái Nguyên.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng

nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 33 của pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Thái Nguyên;
VKSND tỉnh Thái Nguyên;
Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên;
VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
UBND phường P, tỉnh Thái Nguyên;;
Người bị áp dụng;
Cơ sở CNMT số 1 tỉnh Thái Nguyên ;
Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải